ISPAE
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

AGROINFOS
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO QUÝ | QUÝ 3 - 2026

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

THỊ TRƯỜNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI



HỆ THỐNG THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG CHO
MỘT SỐ NGÀNH HÀNG NÔNG SẢN CHIẾN LƯỢC - GẠO, CÀ PHÊ VÀ RAU QUẢ

MỤC LỤC

1. **Tổng quan tình hình ngành hàng cà phê Quý III**
2. **Thị trường cà phê thế giới**
   - *2.1. Diễn biến giá cà phê thế giới trong quý*
   - *2.2. Xuất khẩu, nhập khẩu cà phê thế giới trong quý*
   - *2.3. Sản xuất cà phê thế giới trong quý*
   - *2.4. Tin tức thế giới*
3. **Thị trường cà phê Việt Nam**
   - *3.1. Diễn biến giá cà phê Việt Nam trong quý*
   - *3.2. Xuất khẩu cà phê Việt Nam trong quý*
   - *3.3. Sản xuất cà phê Việt Nam trong quý*
   - *3.4. Tin tức trong nước*



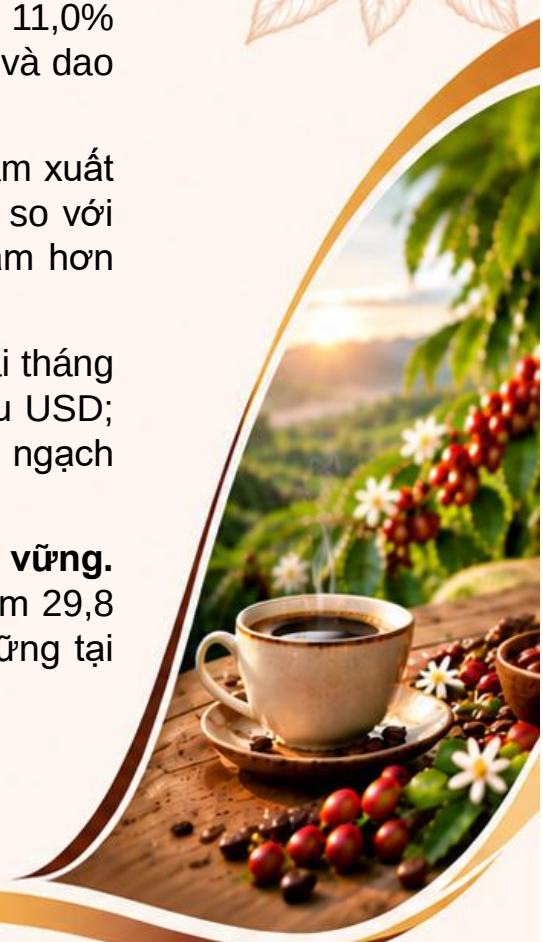
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

- **Giá cà phê thế giới phục hồi so với quý trước nhưng vẫn thấp hơn cùng kỳ; đà tăng đảo chiều trong tháng 9 khi vụ mùa kỷ lục của Brazil gia nhập thị trường.** Quý III/2026, giá Robusta bình quân trên sàn London đạt 3.671 USD/tấn, tăng 3,9% so với quý trước nhưng giảm 8,3% so với cùng kỳ; giá Arabica trên sàn New York đạt 7.162 USD/tấn, tăng 14,6% và giảm 4,1%. Riêng tháng 9/2026, chỉ số giá tổng hợp ICO (I-CIP) giảm 8,7% so với tháng trước.
- **Xuất khẩu cà phê toàn cầu tăng mạnh, dẫn dắt bởi Robusta.** Hai tháng 7–8/2026, xuất khẩu cà phê thế giới đạt 24,78 triệu bao, tăng 8,7% so với cùng kỳ. Trong đó, Robusta đạt 11,24 triệu bao, tăng 21,5%, Arabica đạt 13,55 triệu bao, tương đương cùng kỳ. Châu Á & châu Đại Dương (+20,0%) và Nam Mỹ (+12,1%) là động lực tăng trưởng chính.
- **Nhập khẩu cà phê tại các thị trường lớn tiếp tục suy giảm.** Tháng 7/2026, kim ngạch nhập khẩu của 10 thị trường dẫn đầu (trong các thị trường đã có số liệu) đạt 2,97 tỷ USD, giảm 14,8% so với cùng kỳ. Hoa Kỳ đạt 1,10 tỷ USD, giảm 16,2%; Pháp đạt 371,7 triệu USD, giảm 18,3%. Trung Quốc là thị trường duy nhất trong nhóm tăng trưởng dương (+1,3%).
- **Cân đối cung – cầu toàn cầu chuyển sang dư thừa; rủi ro El Niño là yếu tố cần theo dõi.** ICO ước tính sản lượng niên vụ 2025/26 đạt 183,6 triệu bao (+4,4%), tiêu thụ giảm 0,8%, thị trường thặng dư 3,0 triệu bao sau bốn niên vụ thâm hụt. CONAB nâng dự báo sản lượng Brazil niên vụ 2026/27 lên mức kỷ lục 67,6 triệu bao; NOAA đánh giá xác suất El Niño rất mạnh trên 90%.



TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- **Giá cà phê trong nước phục hồi theo xu hướng thế giới nhưng vẫn thấp hơn khoảng 11% so với cùng kỳ.** Quý III/2026, giá cà phê bình quân tại Đắk Lắk đạt 95.630 đồng/kg, tăng 9,3% so với quý trước nhưng giảm 11,0% so với cùng kỳ; tại Lâm Đồng đạt 95.175 đồng/kg, tăng 9,3% và giảm 10,9%. Giá tăng mạnh trong tháng 7 và dao động quanh 94.000–96.500 đồng/kg trong tháng 8–9.
- **Xuất khẩu cà phê tăng mạnh so với cùng kỳ, song giá xuất khẩu tiếp tục giảm.** Quý III/2026, Việt Nam xuất khẩu ước đạt 377,7 nghìn tấn cà phê, thu về 1,67 tỷ USD, tăng 54,9% về lượng và 23,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2025. Giá xuất khẩu bình quân đạt 4.428 USD/tấn, giảm 20,5%, khiến kim ngạch tăng chậm hơn đáng kể so với khối lượng.
- **Đức, Italia và Hoa Kỳ là ba thị trường lớn nhất; cơ cấu xuất khẩu vẫn tập trung vào cà phê nhân.** Hai tháng 7–8/2026, kim ngạch xuất khẩu sang Đức đạt 137,1 triệu USD, Italia 110,3 triệu USD và Hoa Kỳ 97,0 triệu USD; 10 thị trường lớn nhất chiếm 72,0% tổng kim ngạch. Cà phê chưa rang, chưa khử caffein chiếm 73,9% kim ngạch theo cơ cấu chủng loại, tăng 29,3% so với cùng kỳ.
- **Sản lượng niên vụ 2026/27 dự báo giảm nhẹ; các địa phương đẩy mạnh tái canh và sản xuất bền vững.** Sản lượng cà phê niên vụ 2025/26 ước đạt 32,5 triệu bao; niên vụ 2026/27 dự báo đạt 31,0 triệu bao, gồm 29,8 triệu bao Robusta. Đắk Lắk đặt mục tiêu tái canh 17.046 ha giai đoạn 2026–2030; dự án sản xuất bền vững tại Gia Lai nâng năng suất từ 2.943 lên 3.615 kg/ha.



I. THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

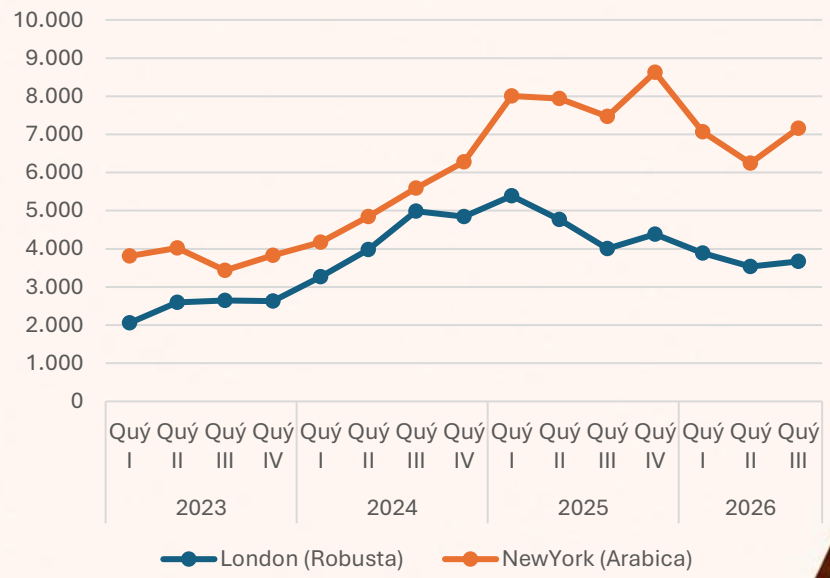


DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI QUÝ 3

Giá cà phê trên sàn giao dịch London và New York: *Quý III/2026, giá cà phê trên hai sàn giao dịch London và New York phục hồi so với quý trước nhưng vẫn thấp hơn cùng kỳ năm 2025. Giá tăng mạnh trong tháng 7 và duy trì ở mức cao trong tháng 8 do lo ngại El Niño và tồn kho Arabica chứng nhận thấp kỷ lục, trước khi giảm trở lại trong tháng 9 khi nguồn cung từ vụ mùa kỷ lục của Brazil gia nhập thị trường.*

- **Giá Arabica tăng mạnh so với quý trước do nguồn cung ngắn hạn thắt chặt.** Quý III/2026, giá Arabica đạt 7.162 USD/tấn, tăng 14,6% so với quý trước nhưng giảm 4,1% so với cùng kỳ. Tồn kho Arabica chứng nhận trên sàn ICE giảm xuống 217.646 bao (15/9), thấp nhất kể từ năm 1999. Tuy nhiên, giá giảm trong tháng 9 khi CONAB nâng dự báo sản lượng Brazil niên vụ 2026/27 lên 67,6 triệu bao.
- **Giá Robusta tăng nhẹ, chịu áp lực từ nguồn cung Việt Nam và Brazil.** Quý III/2026, giá Robusta đạt 3.671 USD/tấn, tăng 3,9% so với quý trước nhưng giảm 8,3% so với cùng kỳ. Theo ICO, xuất khẩu Robusta nhân xanh toàn cầu tháng 7 và tháng 8/2026 tăng lần lượt 32,0% và 22,4%; tồn kho Robusta chứng nhận trên sàn London tăng lên 0,87 triệu bao cuối tháng 9, cao nhất trong 10 tháng.

Giá cà phê trên sàn giao dịch London và New York



Nguồn: ICE

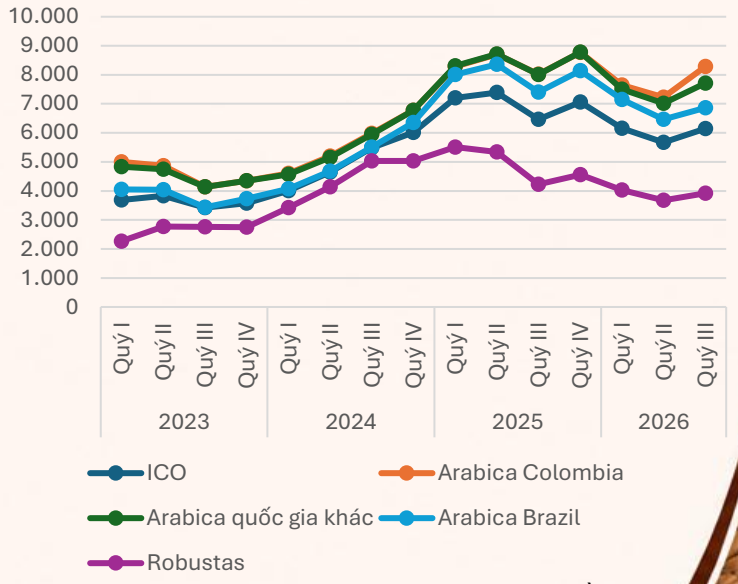


DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI QUÝ 3

Giá cà phê thế giới tại một số quốc gia trong Quý 3/2026: *Giá các nhóm cà phê đều tăng so với quý trước, song chỉ Arabica Colombia cao hơn cùng kỳ năm 2025. Arabica Colombia ghi nhận mức tăng theo quý lớn nhất, trong khi Robusta và Arabica Brazil giảm mạnh nhất so với cùng kỳ. Riêng tháng 9/2026, giá cả bốn nhóm đều giảm (7,3–9,9%) khi vụ mùa Brazil gia nhập thị trường.*

- **Arabica Colombia:** Giá trung bình đạt 8.282 USD/tấn, tăng 14,7% so với quý trước và 3,3% so với cùng kỳ năm 2025. Đây là nhóm có mức giá cao nhất và là nhóm duy nhất tăng giá so với cùng kỳ.
- **Arabica các quốc gia khác:** Giá trung bình đạt 7.712 USD/tấn, tăng 9,9% so với quý trước nhưng giảm 3,7% so với cùng kỳ. Giá nhóm này thấp hơn Arabica Colombia khoảng 570 USD/tấn.
- **Arabica Brazil:** Giá trung bình đạt 6.857 USD/tấn, tăng 6,1% so với quý trước nhưng giảm 7,3% so với cùng kỳ. Đây là nhóm Arabica có mức tăng theo quý thấp nhất, phản ánh áp lực từ sản lượng Arabica Brazil tăng 34,8%.
- **Robusta:** Giá trung bình đạt 3.916 USD/tấn, tăng 6,5% so với quý trước nhưng giảm 7,4% so với cùng kỳ. Chênh lệch giữa Arabica Colombia và Robusta khoảng 4.366 USD/tấn.

Giá cà phê thế giới tại một số quốc gia trong Quý 3/2026



Nguồn: ICO



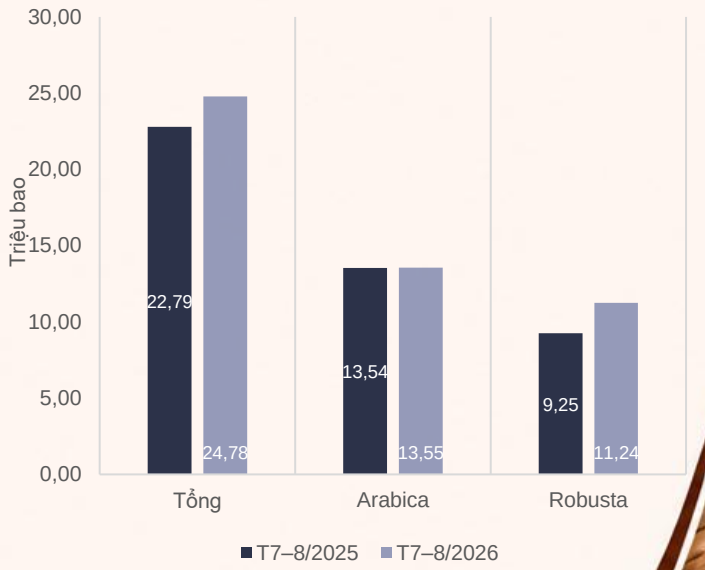
XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Theo ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu hai tháng đầu quý III/2026 (tháng 7–8) đạt khoảng 24,78 triệu bao, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2025. Robusta tăng mạnh là động lực chính, trong khi Arabica đi ngang. Cà phê nhân xanh tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo trong cơ cấu xuất khẩu thế giới.

- Theo chủng loại, xuất khẩu Robusta đạt 11,24 triệu bao, tăng 21,5% (khoảng 1,99 triệu bao); Arabica đạt 13,55 triệu bao, tương đương cùng kỳ năm trước.
- Theo hình thức sản phẩm, cà phê nhân xanh đạt khoảng 21,70 triệu bao, tăng 10,8%, chiếm 87,6% tổng lượng xuất khẩu; cà phê hòa tan đạt khoảng 2,96 triệu bao, giảm 5,1%, chiếm 11,9%.
- Cà phê rang đạt khoảng 0,12 triệu bao, chiếm khoảng 0,5% tổng lượng xuất khẩu, tiếp tục giữ tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu thương mại cà phê toàn cầu.

⇒ Lũy kế 11 tháng niên vụ 2025/26 (10/2025–8/2026), xuất khẩu cà phê thế giới đạt 130,74 triệu bao, tăng 1,0%. Tỷ trọng Arabica trong xuất khẩu nhân xanh giảm xuống 59,6%, lần đầu tiên dưới 60%, cho thấy cơ cấu thương mại đang dịch chuyển sang Robusta.

Khối lượng cà phê xuất khẩu toàn cầu Quý 3/2026



Nguồn: ICO

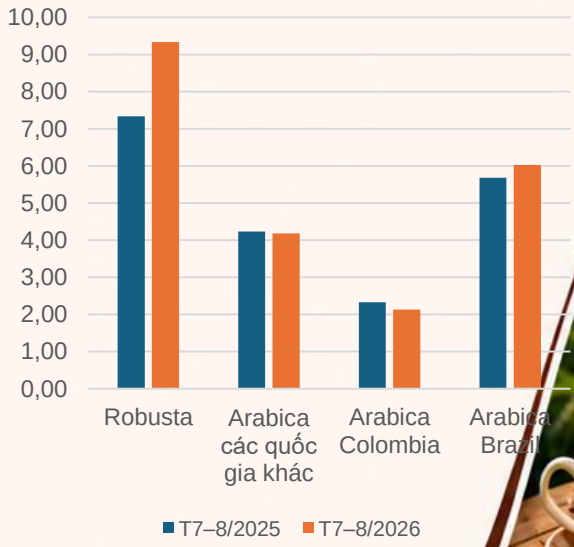


XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

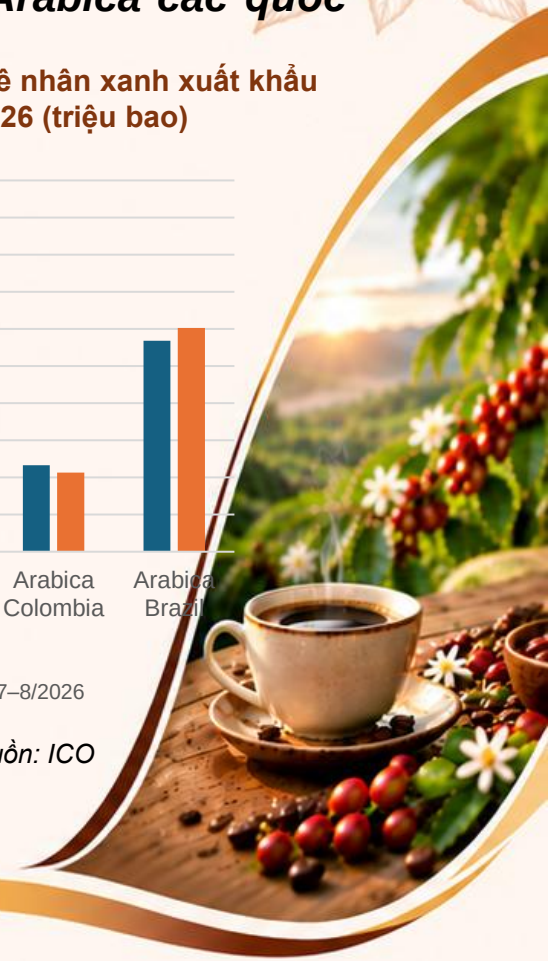
Theo ICO, xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu tháng 7–8/2026 đạt khoảng 21,70 triệu bao, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2025. Robusta và Arabica Brazil tăng trưởng, trong khi Arabica Colombia và Arabica các quốc gia khác suy giảm.

- Robusta đạt khoảng 9,34 triệu bao, tăng 27,2% so với cùng kỳ. Tăng trưởng chủ yếu nhờ Việt Nam (tháng 7 đạt 2,40 triệu bao, +87,4%; tháng 8 đạt 1,78 triệu bao, +69,2%) và Brazil (tháng 8 đạt 0,96 triệu bao, +54,9%).
- Arabica các quốc gia khác đạt khoảng 4,18 triệu bao, giảm 1,2%. Xuất khẩu từ Nicaragua giảm mạnh (tháng 7: −63,1%; tháng 8: −67,8%), bù trừ phần lớn mức tăng từ Guatemala và Honduras.
- Arabica Brazil đạt khoảng 6,03 triệu bao, tăng 6,2%. Tháng 7 giảm 10,0% do thu hoạch chậm và ách tắc logistics tại cảng; tháng 8 tăng 21,3% nhờ nguồn cung vụ mới, trong đó Brazil đạt 2,92 triệu bao, mức cao nhất của tháng 8 từ trước đến nay.
- Arabica Colombia đạt khoảng 2,13 triệu bao, giảm 8,6%, là nhóm duy nhất suy giảm trong cả hai tháng. Xuất khẩu của Colombia giảm 15,3% trong tháng 7 và 5,6% trong tháng 8 do sản lượng vụ phụ (Mitaca) thấp hơn cùng kỳ.

Khối lượng cà phê nhân xanh xuất khẩu Quý 2/2026 (triệu bao)



Nguồn: ICO

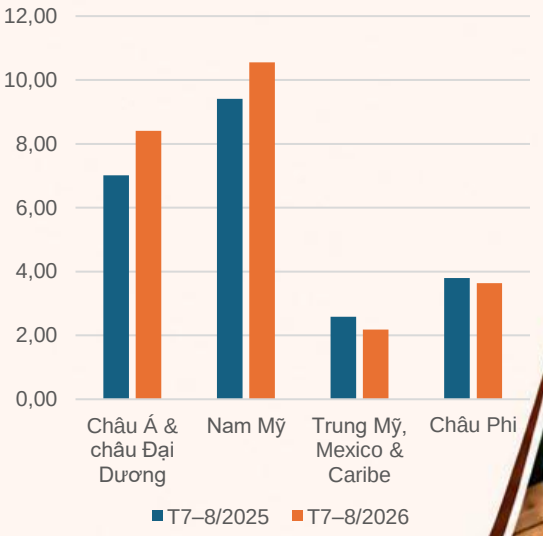


XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Theo ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu theo vùng lãnh thổ trong tháng 7–8/2026 ghi nhận sự phân hóa rõ rệt. Nam Mỹ và châu Á & châu Đại Dương tăng trưởng mạnh, trong khi châu Phi và khu vực Trung Mỹ, Mexico & Caribe tiếp tục suy giảm.

- Nam Mỹ đạt khoảng 10,55 triệu bao, tăng 12,1% so với cùng kỳ, chiếm 42,6% tổng xuất khẩu thế giới. Brazil là động lực chính, với xuất khẩu tháng 8 tăng 34,5%, đạt 4,28 triệu bao nhờ nguồn cung từ vụ mùa kỷ lục 2026/27; ngược lại, Colombia giảm 14,7% trong tháng 7.
- Châu Á & châu Đại Dương đạt khoảng 8,41 triệu bao, tăng 20,0%, chiếm 33,9% tổng xuất khẩu. Việt Nam dẫn dắt mức tăng, với lượng xuất khẩu tháng 7 và tháng 8 đạt lần lượt 2,83 triệu bao (+43,7%) và 2,24 triệu bao (+48,0%).
- Châu Phi đạt khoảng 3,64 triệu bao, giảm 4,2%; tháng 8 là tháng giảm thứ sáu liên tiếp. Nguyên nhân chủ yếu do xuất khẩu của Ethiopia và Uganda giảm so với mức nền cao của niên vụ 2024/25.
- Trung Mỹ, Mexico & Caribe đạt khoảng 2,18 triệu bao, giảm 15,5%, là khu vực suy giảm mạnh nhất, chủ yếu do xuất khẩu từ Mexico và Nicaragua giảm.

Khối lượng cà phê xuất khẩu theo vùng lãnh thổ Quý 3/2026 (triệu bao)



Nguồn: ICO



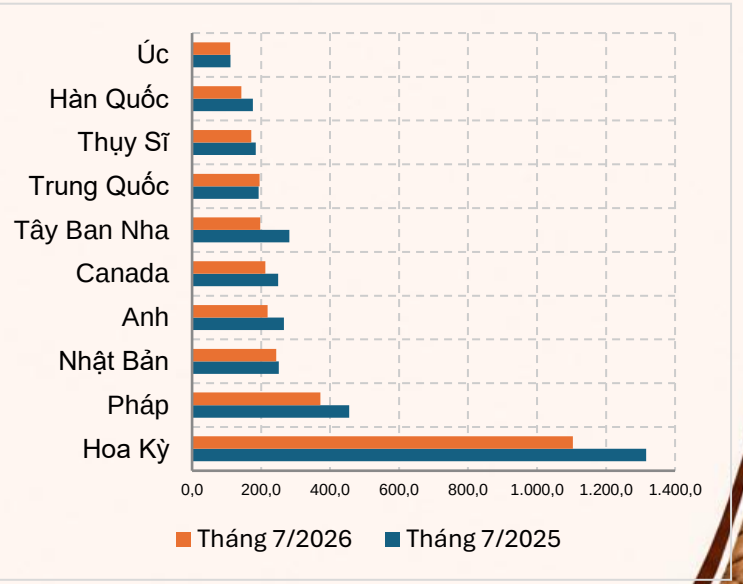
NHẬP KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Theo số liệu Trade Map (ITC), tổng kim ngạch nhập khẩu cà phê của 10 thị trường dẫn đầu (trong các thị trường đã có số liệu) tháng 7/2026 đạt khoảng 2,97 tỷ USD, giảm 14,8% so với cùng kỳ năm 2025. Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường nhập khẩu lớn nhất; số liệu của Đức và Italia chưa được cập nhật.

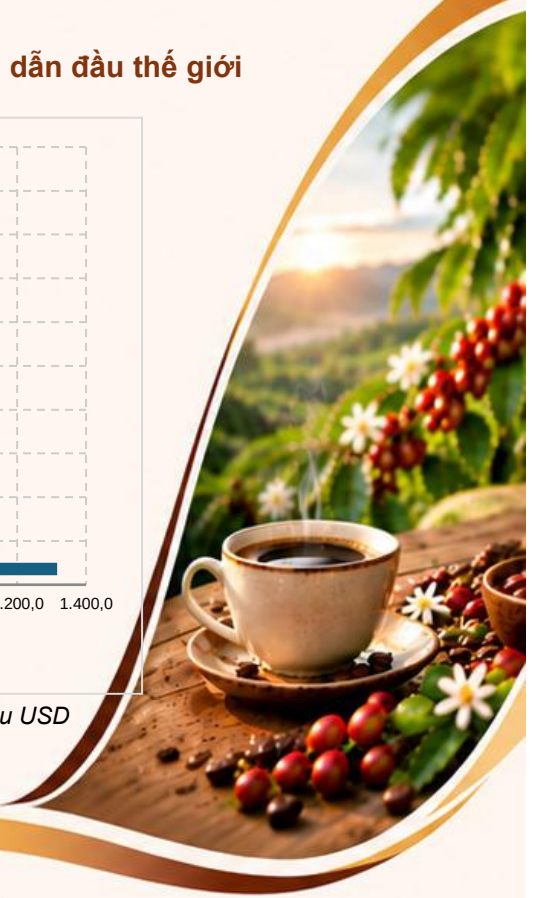
- Hoa Kỳ dẫn đầu với kim ngạch nhập khẩu đạt 1,10 tỷ USD, giảm 2,1% so với tháng trước và 16,2% so với cùng kỳ, cao gấp khoảng 2,97 lần Pháp, thị trường đứng thứ hai với 371,7 triệu USD (−18,3%).
- Các thị trường châu Âu chiếm 4/10 vị trí (Pháp, Anh, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ) và đều giảm so với cùng kỳ; Tây Ban Nha giảm mạnh nhất (−29,8%), đạt 198,0 triệu USD.
- Tại châu Á, Nhật Bản đạt 244,0 triệu USD (−2,9%), Trung Quốc đạt 195,5 triệu USD và Hàn Quốc đạt 142,9 triệu USD (−19,1%). Trung Quốc là thị trường duy nhất trong nhóm tăng so với cùng kỳ (+1,3%) và tăng 30,4% so với tháng trước.

Nhu cầu nhập khẩu tại các thị trường tiêu thụ lớn tiếp tục suy yếu, phù hợp với ước tính của ICO về mức giảm 0,8% tiêu thụ cà phê toàn cầu niên vụ 2025/26, trong đó Hoa Kỳ – thị trường tiêu thụ lớn nhất – giảm.

Giá trị nhập khẩu cà phê của 10 quốc gia dẫn đầu thế giới



Nguồn: Trade Map (ITC) | Đơn vị: triệu USD



SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Cân đối cung – cầu cà phê toàn cầu chuyển sang dư thừa sau bốn niên vụ thâm hụt liên tiếp. Sản lượng tăng trong khi tiêu thụ giảm nhẹ đã làm gia tăng kỳ vọng nguồn cung dồi dào, tạo áp lực lên giá cà phê vào cuối Quý III/2026.

- Theo ICO, sản lượng cà phê thế giới niên vụ 2025/26 ước đạt 183,6 triệu bao (+4,4%), gồm 104,4 triệu bao Arabica (+2,8%) và 79,2 triệu bao Robusta (+6,5%).
- Tiêu thụ toàn cầu niên vụ 2025/26 ước giảm 0,8%, còn 180,6 triệu bao, chủ yếu do Hoa Kỳ giảm; thị trường thặng dư 3,0 triệu bao.
- USDA dự báo sản lượng niên vụ 2026/27 đạt mức kỷ lục 189,7 triệu bao (+10,8 triệu bao); Arabica tăng 12,1% lên 105,9 triệu bao, Robusta giảm 0,7% còn 83,8 triệu bao.
- Tỷ trọng Robusta trong sản lượng thế giới tăng lên 43,1%. Nguy cơ El Niño rất mạnh (xác suất trên 90% theo NOAA) là rủi ro đối với vụ ra hoa của Brazil cho niên vụ 2027/28.

Nguồn: ICO; USDA



SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Triển vọng sản xuất cà phê Brazil niên vụ 2026/2027 tiếp tục được nâng lên mức kỷ lục nhờ thời tiết thuận lợi và năng suất cải thiện, song diễn biến giữa Arabica và Conilon (Robusta) có sự khác biệt. Vụ thu hoạch cơ bản hoàn tất cuối tháng 8 và nguồn cung mới gia nhập thị trường là nguyên nhân chính khiến giá cà phê thế giới giảm trong tháng 9/2026.

- Ngày 24/9/2026, CONAB nâng dự báo sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2026/2027 lên 67,6 triệu bao, mức cao kỷ lục, tăng 1,35% so với ước tính ban đầu và 19,65% so với năm 2025.
- Arabica đạt 48,2 triệu bao (71,3% tổng sản lượng), tăng 5,24% so với dự báo trước; ngược lại, Conilon đạt 19,4 triệu bao (28,7%), giảm 7,18% so với dự báo trước.
- Năng suất bình quân đạt 34,6 bao/ha, tăng 13,8% so với năm 2025; một số tổ chức độc lập ước tính sản lượng có thể đạt khoảng 75,5 triệu bao.
- Theo Safras & Mercado, vụ thu hoạch hoàn thành 97% tính đến ngày 26/8, song mưa trong thu hoạch ảnh hưởng đến chất lượng hạt. Xuất khẩu năm 2026 có thể ngang mức vụ bội thu 2020/21, trong khi tồn kho Arabica tại các nước tiêu thụ ở mức rất thấp.

Nguồn: I&M Smith; ICO



SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Sản xuất cà phê Colombia tiếp tục suy giảm trong Quý III/2026 do tác động kéo dài của thời tiết bất lợi, trong khi triển vọng niên vụ mới (10/2026–9/2027) tại Colombia và khu vực Trung Mỹ có sự phân hóa. Nguồn cung Arabica chế biến ướt hạn chế tiếp tục là yếu tố hỗ trợ giá Arabica trên thị trường thế giới.

- Theo Liên đoàn Quốc gia những người trồng cà phê Colombia (FNC), sản lượng tháng 7/2026 đạt 1,06 triệu bao, giảm 22,6% (khoảng 310.000 bao) so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng niên vụ 2025/26 đạt 10,05 triệu bao, giảm 18,9%.
- Ngày 10/8/2026, trận động đất 7,4 độ tại miền Tây Colombia ảnh hưởng đến một số vùng trồng và làm gián đoạn hoạt động tại cảng Buenaventura.
- Niên vụ 2026/27, sản lượng Arabica chế biến ướt của Colombia dự báo đạt 13,0 triệu bao; tiêu thụ nội địa khoảng 2,2 triệu bao, một phần được đáp ứng bằng cà phê nhân nhập khẩu từ Brazil và Peru.
- Tổng sản lượng khu vực Mexico & Trung Mỹ niên vụ 2026/27 dự báo đạt 16,8 triệu bao, giảm 2,32%; cảnh báo hạn hán tại Honduras và Nicaragua có thể hạn chế nguồn cung Arabica chế biến ướt.

Nguồn: I&M Smith; ICO



SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Sản xuất cà phê Indonesia niên vụ 2026/2027 được dự báo giảm do mưa kéo dài tại Sumatra và Java, tiếp đến là nguy cơ El Niño trong giai đoạn ra hoa. Là quốc gia sản xuất cà phê lớn thứ tư thế giới, sự suy giảm nguồn cung Robusta của Indonesia tác động trực tiếp đến cân đối cung Robusta tại khu vực châu Á.

- Theo USDA, sản lượng cà phê Indonesia niên vụ 2026/2027 dự báo đạt 11,38 triệu bao, giảm 8,01%; trong đó Robusta đạt 10,0 triệu bao (−9,05%) và Arabica đạt 1,38 triệu bao (+0,75%).
- Năng suất Robusta của Indonesia dưới 1 tấn/ha, thấp hơn nhiều so với khoảng 3 tấn/ha của Việt Nam, do hạn chế về giống và điều kiện canh tác.
- Xuất khẩu Robusta của đảo Sumatra tháng 8/2026 đạt 514.538 bao, giảm 13,52% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng (4–8/2026) đạt 1,89 triệu bao, giảm 16,85%.
- Xuất khẩu cà phê niên vụ 2026/27 dự báo giảm khoảng 800.000 bao, xuống khoảng 7 triệu bao. Tuy nhiên, đại diện ngành hàng trong nước kỳ vọng sản lượng tăng 1–2%, cho thấy các dự báo còn trái chiều.

Nguồn: I&M Smith; Doanh nghiệp & Kinh doanh

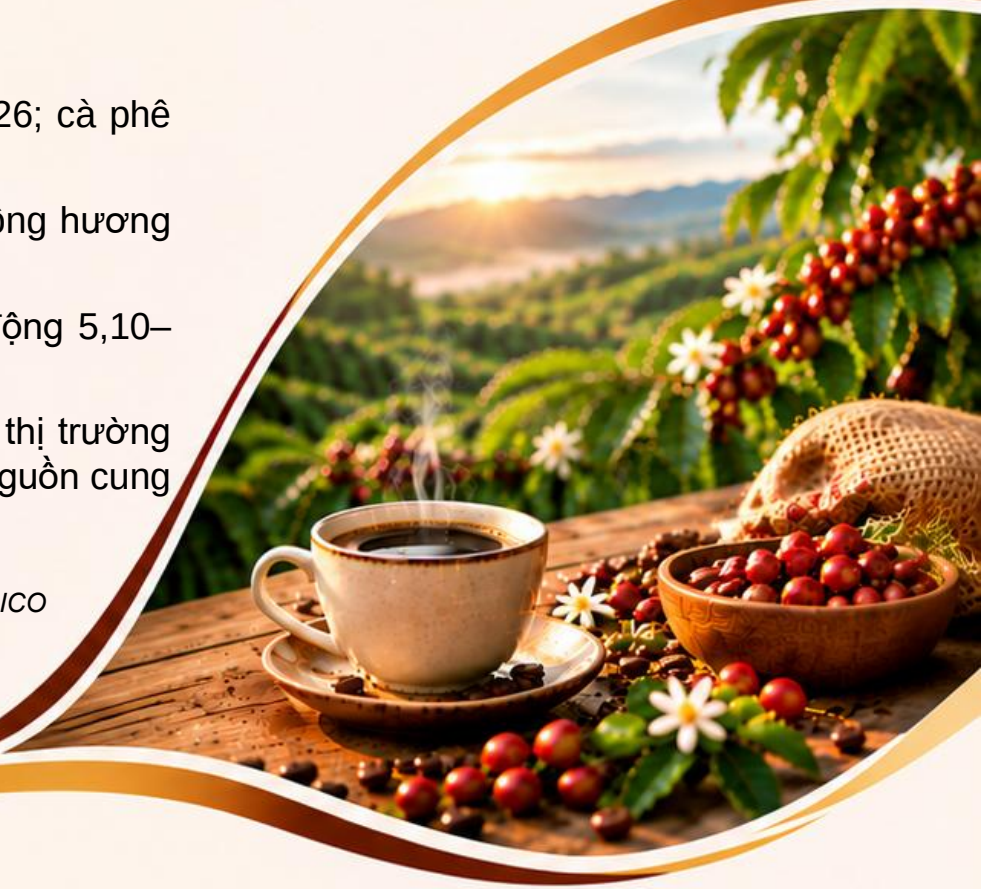


TIN TỨC THẾ GIỚI

Từ ngày 22/7/2026, Hoa Kỳ áp thuế 25% đối với hàng nhập khẩu từ Brazil, song cà phê nhân xanh và cà phê hòa tan không hương liệu được miễn trừ. Quyết định này giải tỏa lo ngại của ngành cà phê hòa tan Brazil sau đề xuất được công bố trong tháng 6/2026.

- Mức thuế 25% đối với hàng nhập khẩu từ Brazil có hiệu lực từ ngày 22/7/2026; cà phê nhân xanh và cà phê hòa tan không hương liệu nằm trong danh mục miễn trừ.
- Trước đó, theo phương án đề xuất công bố tháng 6/2026, cà phê hòa tan không hương liệu của Brazil có nguy cơ chịu mức thuế tăng từ 10% lên 25%.
- ICO đánh giá chính sách thương mại của Hoa Kỳ và tỷ giá (đồng real dao động 5,10–5,22 BRL/USD) là các yếu tố trung tính đối với giá cà phê trong tháng 8/2026.
- Việc miễn trừ giúp duy trì khả năng cạnh tranh của cà phê Brazil tại Hoa Kỳ, thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất thế giới, đồng thời gia tăng cạnh tranh đối với các nguồn cung khác, trong đó có Việt Nam.

Nguồn: ICO



TIN TỨC THẾ GIỚI

Cuối tháng 9/2026, bốn tổ chức phát triển ngành cà phê công bố phối hợp xây dựng hướng dẫn chung về thu mua cà phê có trách nhiệm, hướng tới hỗ trợ thu nhập nông hộ và chuỗi cung ứng bền vững hơn trong bối cảnh giá biến động mạnh.

- Global Coffee Platform (GCP), GIZ, IDH và Solidaridad phối hợp xây dựng hướng dẫn thu mua có trách nhiệm, dưới sự điều phối của Sustainable Food Lab, với sự hỗ trợ của 18 doanh nghiệp.
- Sáng kiến kế thừa các nguyên tắc công bố tháng 3/2026, gồm tăng cường quan hệ thương mại dài hạn, tính đến chi phí sản xuất bền vững và chia sẻ hợp lý hơn chi phí, rủi ro giữa các bên trong chuỗi.
- Hướng dẫn sẽ được tham vấn với nhà sản xuất, xuất khẩu, thương nhân, rang xay, bán lẻ và tổ chức xã hội; quá trình tham vấn, chỉnh sửa dự kiến kéo dài đến quý II/2027.
- Khi được áp dụng, hướng dẫn có thể trở thành chuẩn tham chiếu trong quan hệ mua bán, đòi hỏi các nước sản xuất như Việt Nam chủ động chuẩn bị dữ liệu chi phí sản xuất.

Nguồn: Daily Coffee News



TIN TỨC THẾ GIỚI

Ngày 30/9/2026, Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) ra mắt Nền tảng Thông tin Thị trường Cà phê (data.ico.org), tích hợp dữ liệu giá, thương mại, sản xuất và tiêu thụ cà phê toàn cầu trên một giao diện thống nhất, góp phần nâng cao tính minh bạch thông tin thị trường.

- Nền tảng được công bố tại Phiên họp lần thứ 142 của Hội đồng Cà phê Quốc tế ở Geneva (Thụy Sĩ), trước Ngày Cà phê Quốc tế đầu tiên được Liên hợp quốc công nhận (1/10).
- Nền tảng cung cấp chỉ số giá ngày (I-CIP, giá kỳ hạn Arabica New York, Robusta London), số liệu thương mại hàng tháng, sản xuất, tiêu thụ và tồn kho chứng nhận dưới dạng bảng, biểu đồ tương tác.
- Bảng điều khiển cơ bản được truy cập miễn phí; thành viên ICO được truy cập miễn phí dữ liệu lịch sử từ năm 1963, tổ chức thương mại có thể mua gói thuê bao dữ liệu chi tiết.
- Nền tảng vận hành song song với Cơ sở dữ liệu thống kê cà phê thế giới (WCSD) trong vài tháng trước khi thay thế hoàn toàn.

Nguồn: ICO; Daily Coffee News

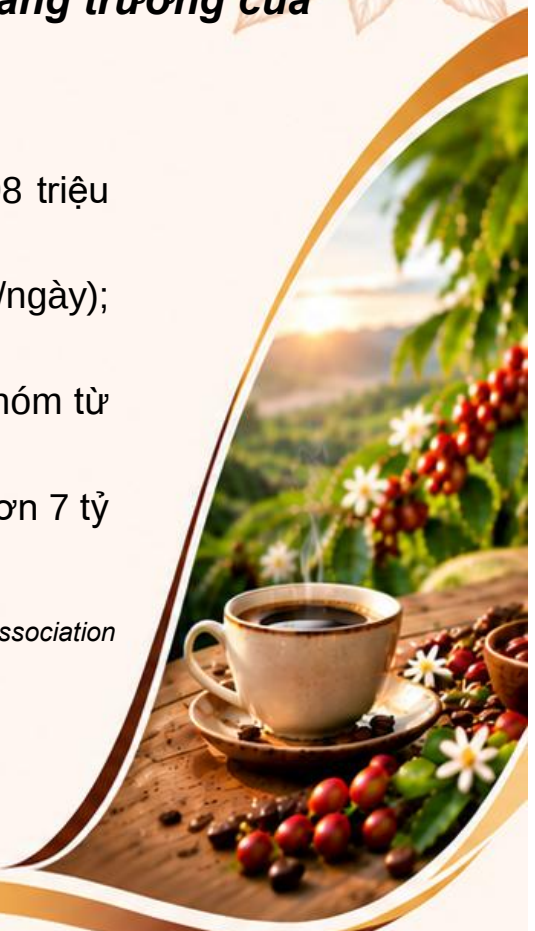


TIN TỨC THẾ GIỚI

Nghiên cứu của Hiệp hội Cà phê Anh (BCA) cho thấy tiêu thụ cà phê tại Anh tiếp tục tăng, đạt 103 triệu tách mỗi ngày, với động lực chính từ nhóm người tiêu dùng trẻ. Xu hướng này cho thấy dư địa tăng trưởng của thị trường tiêu thụ cà phê châu Âu, đặc biệt ở phân khúc tiêu dùng ngoài gia đình.

- Người Anh tiêu thụ khoảng 103 triệu tách cà phê mỗi ngày, tăng 5 triệu tách so với năm 2018 (98 triệu tách); 67% người trưởng thành uống cà phê hằng ngày, 29% uống từ 3 tách/ngày trở lên.
- Lần đầu tiên, nhóm 18–34 tuổi uống nhiều cà phê hơn nhóm từ 55 tuổi trở lên (1,9 so với 1,7 tách/ngày); mức tiêu thụ của nhóm trẻ tăng khoảng 50% so với năm 2021 (1,3 tách/ngày).
- Người trẻ chi trung bình 4,00 bảng Anh cho mỗi tách cà phê ngoài gia đình, cao hơn 25% so với nhóm từ 55 tuổi trở lên (3,20 bảng Anh).
- Ngành cà phê Anh đóng góp khoảng 17 tỷ bảng Anh cho nền kinh tế, tạo hơn 430.000 việc làm và hơn 7 tỷ bảng Anh thu ngân sách, cho thấy quy mô và sức mua ổn định của thị trường.

Nguồn: British Coffee Association



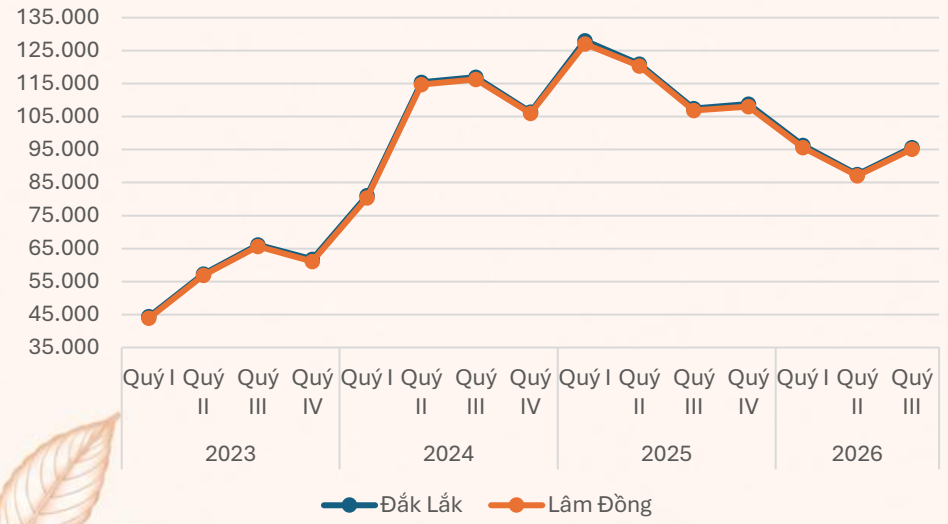
II. THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ VIỆT NAM QUÝ 3

Trong quý III/2026, giá cà phê tại Đắk Lắk và Lâm Đồng phục hồi khoảng 9,3% so với quý trước nhưng vẫn giảm gần 11% so với cùng kỳ năm 2025. Giá tại hai địa phương có diễn biến tương đồng, với mức chênh lệch bình quân nhỏ.

Diễn biến giá cà phê nhân xô trung bình



Nguồn: CCTV và Agreinfos tổng hợp

- **Tại Đắk Lắk:** Giá cà phê bình quân đạt khoảng 95.630 đồng/kg, tăng 8.161 đồng/kg (9,3%) so với quý II/2026 nhưng giảm 11.796 đồng/kg (11,0%) so với cùng kỳ năm trước.

- **Tại Lâm Đồng:** Giá cà phê bình quân đạt khoảng 95.175 đồng/kg, tăng 8.132 đồng/kg (9,3%) so với quý II/2026 nhưng giảm 11.675 đồng/kg (10,9%) so với cùng kỳ năm 2025.

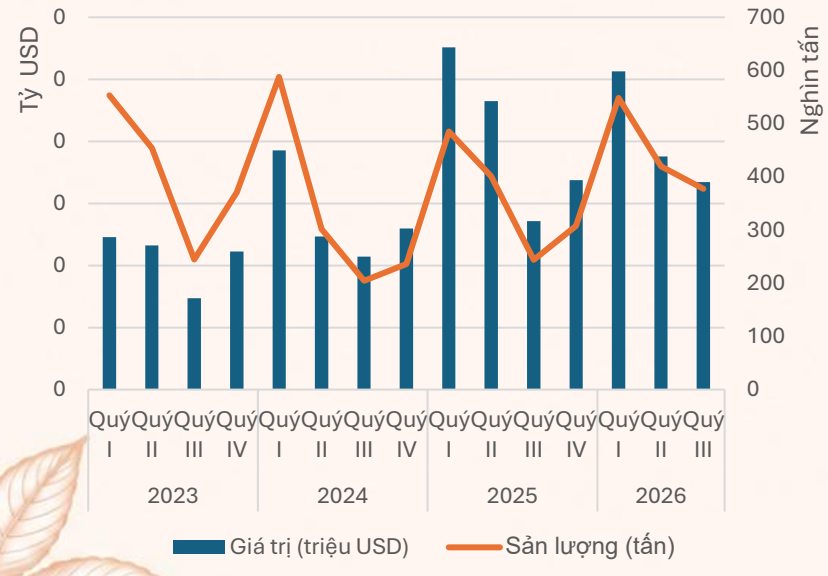
⇒ **Nhận định:** Giá cà phê trong nước tăng mạnh trong tháng 7 (khoảng 9% so với tháng 6) theo đà phục hồi của giá thế giới, sau đó dao động quanh mức 94.000–96.500 đồng/kg trong tháng 8–9. Chênh lệch giá bình quân giữa Đắk Lắk và Lâm Đồng khoảng 456 đồng/kg, cho thấy diễn biến giá đồng nhất tại hai vùng trọng điểm.



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

Quý III/2026, Việt Nam xuất khẩu ước đạt 377,7 nghìn tấn cà phê, thu về 1,67 tỷ USD, tăng 54,9% về lượng và 23,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2025. Giá xuất khẩu bình quân tiếp tục giảm, khiến kim ngạch tăng chậm hơn đáng kể so với khối lượng.

Xuất khẩu cà phê Việt Nam Q1/2023 – Q3/2026



Nguồn: Cục Hải quan (tháng 9 ước tính)

- So với quý II/2026, khối lượng xuất khẩu giảm 10,0% và kim ngạch giảm 11,0%, phù hợp với tính mùa vụ khi nguồn cung niên vụ 2025/26 thu hẹp dần vào cuối vụ.
- So với quý III/2025, khối lượng tăng 54,9%, kim ngạch tăng 23,2%. Riêng hai tháng 7–8/2026 (số liệu chính thức), xuất khẩu đạt 251,2 nghìn tấn, trị giá 1,11 tỷ USD, tăng lần lượt 49,7% và 20,4%.
- Giá xuất khẩu bình quân quý III/2026 đạt khoảng 4.428 USD/tấn, giảm 20,5% so với cùng kỳ năm 2025 (5.568 USD/tấn) và giảm 1,1% so với quý II/2026 (4.480 USD/tấn).

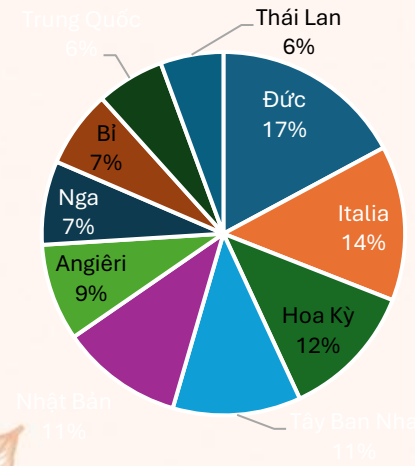
Nhìn chung, xuất khẩu cà phê quý III/2026 tăng mạnh về lượng so với cùng kỳ nhờ nguồn cung trong nước dồi dào và xu hướng các nhà rang xay chuyển dịch sang Robusta. Tuy nhiên, giá xuất khẩu giảm sâu khiến tăng trưởng kim ngạch chưa bằng một nửa tăng trưởng khối lượng.



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

Hai tháng 7–8/2026, kim ngạch xuất khẩu cà phê sang 10 thị trường lớn nhất của Việt Nam đạt 799,2 triệu USD, chiếm 72,0% tổng kim ngạch xuất khẩu. Đức tiếp tục dẫn đầu, tiếp theo là Italia và Hoa Kỳ; bốn thị trường EU trong nhóm chiếm gần một nửa kim ngạch của 10 thị trường.

Thị trường xuất khẩu cà phê tháng 7–8/2026



Nguồn: Cục Hải quan

- Đức là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam, đạt 137,1 triệu USD, chiếm 17,2% kim ngạch của 10 thị trường. Italia và Hoa Kỳ lần lượt đứng thứ hai và thứ ba, đạt 110,3 triệu USD và 97,0 triệu USD.
- Bốn thị trường EU trong nhóm (Đức, Italia, Tây Ban Nha, Bỉ) đạt 393,4 triệu USD, chiếm 49,2% kim ngạch của 10 thị trường; trong đó Tây Ban Nha đạt 91,1 triệu USD, Bỉ đạt 54,8 triệu USD.
- Các thị trường còn lại trong nhóm gồm Nhật Bản (87,0 triệu USD), Angiêri (69,0 triệu USD), Nga (59,6 triệu USD), Trung Quốc (48,4 triệu USD) và Thái Lan (44,8 triệu USD).

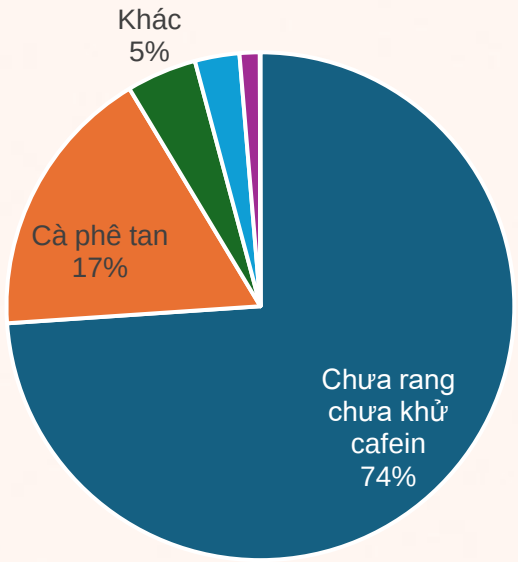
Đáng chú ý, Hoa Kỳ vươn lên vị trí thứ ba trong nhóm thị trường dẫn đầu. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, lượng xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt 95.635 tấn, tăng 46,4% so với cùng kỳ, là thị trường tăng trưởng nổi bật trong nhóm dẫn đầu.



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

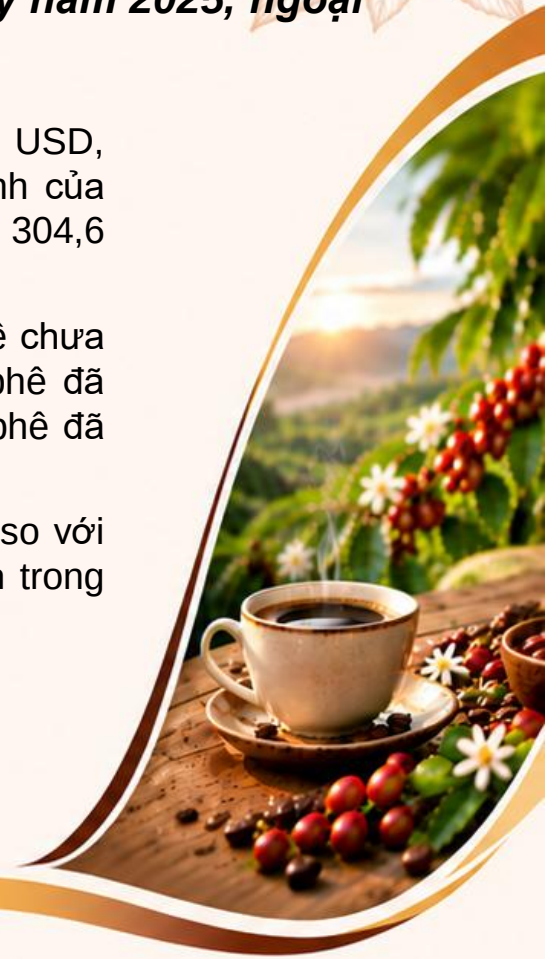
Quý III/2026, xuất khẩu cà phê Việt Nam tiếp tục tập trung vào nhóm cà phê chưa rang, chưa khử caffein, chiếm 73,9% kim ngạch theo cơ cấu chủng loại. Hầu hết các nhóm sản phẩm đều tăng so với cùng kỳ năm 2025, ngoại trừ nhóm sản phẩm khác.

Chủng loại cà phê xuất khẩu Quý 3/2026



Nguồn: Cục Hải quan

- Cà phê chưa rang, chưa khử caffein đạt 1.290,8 triệu USD, tăng 29,3% so với cùng kỳ năm 2025, là động lực chính của tăng trưởng kim ngạch. Cà phê hòa tan đứng thứ hai với 304,6 triệu USD, chiếm 17,4% và tăng 2,2%.
- Nhóm cà phê chế biến khác tăng trưởng ổn định: cà phê chưa rang, đã khử caffein đạt 49,5 triệu USD (+12,1%); cà phê đã rang, chưa khử caffein đạt 22,4 triệu USD (+9,4%); cà phê đã rang, đã khử caffein đạt 0,6 triệu USD (+8,5%).
- Một số sản phẩm khác đạt 78,0 triệu USD, giảm 22,4% so với cùng kỳ, chiếm 4,5% kim ngạch, là nhóm duy nhất giảm trong cơ cấu chủng loại.



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

BÁO CÁO QUÝ 3 - 2026

Trong 8 tháng đầu năm 2026, Liên minh châu Âu (EU) và Hoa Kỳ, hai thị trường chủ lực của cà phê Việt Nam, đồng loạt tăng nhập khẩu về lượng. Tuy nhiên, giá xuất khẩu giảm khiến kim ngạch sang EU thấp hơn cùng kỳ, trong khi kim ngạch sang Hoa Kỳ vẫn tăng trưởng hai chữ số.

- EU là điểm đến lớn nhất, đạt 576.612 tấn, trị giá 2,5 tỷ USD, tăng 20% về lượng nhưng giảm 7,8% về trị giá so với cùng kỳ; chiếm 43,4% tổng lượng xuất khẩu, tập trung tại Đức, Italia và Tây Ban Nha.
- Hoa Kỳ đạt 95.635 tấn, trị giá 408,2 triệu USD, tăng 46,4% về lượng và 13,6% về trị giá; riêng tháng 8/2026 đạt 10.689 tấn, tăng 250,3% so với cùng kỳ.
- Giá xuất khẩu cà phê bình quân 8 tháng đầu năm 2026 đạt khoảng 4.542 USD/tấn, giảm gần 20% so với cùng kỳ năm 2025.
- Tăng trưởng tại hai thị trường chủ lực được hỗ trợ bởi lợi thế giá cạnh tranh của Robusta và nhu cầu bổ sung nguồn cung trước thời điểm EUDR có hiệu lực (30/12/2026 đối với doanh nghiệp lớn và vừa).

Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh



SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

BÁO CÁO QUÝ 3 - 2026

Sau khi phục hồi trong niên vụ 2025/26, sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2026/27 được dự báo giảm nhẹ. Mưa cuối mùa tại Tây Nguyên diễn ra theo quy luật, cây cà phê đang phát triển hướng tới vụ thu hoạch mới bắt đầu từ tháng 10/2026.

- Sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2025/26 (10/2025–9/2026) ước đạt 32,5 triệu bao, trong đó Robusta đạt 31,0 triệu bao, phục hồi sau giai đoạn sản lượng giảm.
- Niên vụ 2026/27 (10/2026–9/2027), sản lượng dự báo đạt 31,0 triệu bao, gồm 29,8 triệu bao Robusta và 1,2 triệu bao Arabica; trong khi USDA dự báo khoảng 32 triệu bao, cho thấy các dự báo còn có sự khác biệt.
- Theo ICO, xuất khẩu cà phê Việt Nam lũy kế 11 tháng niên vụ 2025/26 (10/2025–8/2026) đạt 30,34 triệu bao, tăng 19,5% so với cùng kỳ, phản ánh nguồn cung trong nước dồi dào.
- Nguy cơ El Niño rất mạnh trong giai đoạn cuối năm 2026 – đầu năm 2027 là yếu tố cần theo dõi đối với quá trình ra hoa, đậu quả và sản lượng của niên vụ tiếp theo.

Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh; USDA; ICO



SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

Tỉnh Đắk Lắk triển khai lộ trình tái canh cà phê giai đoạn 2026–2030 nhằm nâng cao chất lượng vùng nguyên liệu, năng suất và thu nhập của người trồng. Là địa phương có diện tích cà phê lớn nhất cả nước, kết quả tái canh của Đắk Lắk có ý nghĩa quan trọng đối với ổn định sản lượng cà phê Việt Nam trong trung hạn.

- Tỉnh đặt mục tiêu tái canh 17.046 ha cà phê giai đoạn 2026–2030, tương đương khoảng 7,8% tổng diện tích hiện có (217.654 ha), triển khai tại 54 xã, phường.
- Diện tích tái canh được phân bổ giảm dần theo năm, từ 3.698 ha (2026), 3.490 ha (2027), 3.326 ha (2028), 3.292 ha (2029) xuống 3.240 ha (2030).
- Mục tiêu trên 90% diện tích tái canh sử dụng giống mới, năng suất cà phê nhân đạt khoảng 3 tấn/ha, thu nhập của người trồng tăng 1,5–2 lần.
- Năm 2026, toàn tỉnh có hơn 214.000 ha cà phê cho thu hoạch, sản lượng dự kiến khoảng 617.000 tấn, giá trị sản xuất ước 43.000–62.000 tỷ đồng.

Nguồn: Báo Nông nghiệp và Môi trường



SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

BÁO CÁO QUÝ 3 - 2026

Dự án thúc đẩy sản xuất cà phê bền vững tại Gia Lai do Mascopex Gia Lai phối hợp với CDC triển khai, với tài trợ của JDE Peet's, ghi nhận kết quả tích cực về năng suất, thu nhập và giảm phát thải. Mô hình tạo cơ sở nhân rộng phương thức canh tác bền vững, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc của thị trường.

- Dự án thu hút 5.600 hộ dân tham gia trên vùng nguyên liệu 7.500 ha; tổ chức 123 lớp tập huấn với hơn 6.000 lượt nông dân, 93,1% đánh giá nội dung tập huấn hữu ích.
- Dự án khuyến khích quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), sử dụng phân hữu cơ, thảm phủ, trồng xen và cây che bóng; xây dựng 5 mô hình tái canh và hỗ trợ gần 7.450 cây giống, cây trồng xen cho 285 hộ.
- Năng suất bình quân tăng từ 2.943 kg/ha lên 3.615 kg/ha; thu nhập ròng đạt 293,9 triệu đồng/ha. 99,5% hộ áp dụng ít nhất một biện pháp giảm phát thải; tỷ lệ hộ tiết kiệm năng lượng khi tưới tăng từ 62,5% lên 89,2%.
- Bước tiếp theo, dự án hướng tới số hóa vùng nguyên liệu, áp dụng hệ thống đo đạc – báo cáo – thẩm định (MRV) và sản xuất tuần hoàn, tăng khả năng truy xuất nguồn gốc.

Nguồn: Báo Nông nghiệp và Môi trường

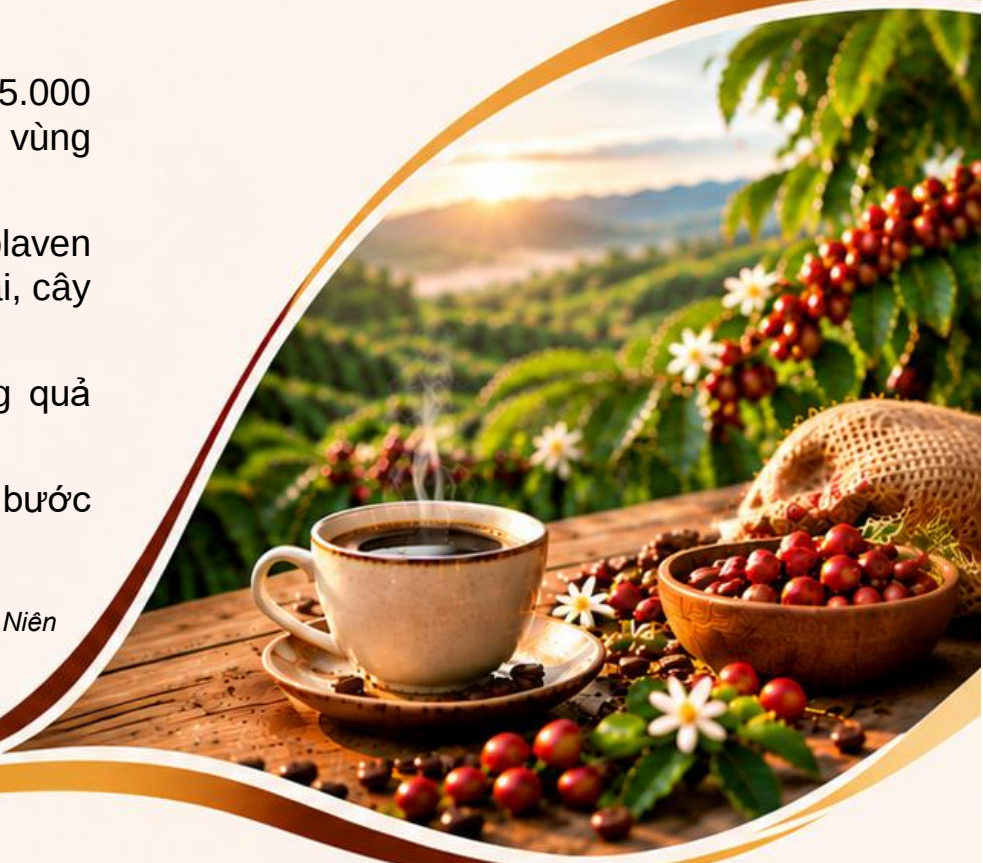


SẢN XUẤT CÀ PHÊ VIỆT NAM

Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) đặt mục tiêu phát triển 20.000 ha cà phê tại Việt Nam, Lào và Campuchia đến năm 2028. Kết quả sinh trưởng ban đầu khả quan cho thấy xu hướng mở rộng vùng nguyên liệu cà phê của doanh nghiệp Việt Nam ra khu vực.

- Dự án đã trồng 3.000 ha năm 2025, dự kiến trồng thêm 7.000 ha năm 2026 và 5.000 ha mỗi năm trong giai đoạn 2027–2028; vốn đầu tư dự kiến 14.220 tỷ đồng, vùng nguyên liệu tại Lào đạt trên 6.300 ha vào năm 2028.
- Tại Paksong (Lào), cà phê Arabica trồng từ tháng 4/2025 trên cao nguyên Bolaven đạt 12–15 cặp cành/cây, 15–20% số cây đã mang quả trong vụ 2026; tại Gia Lai, cây cao 80–100 cm, trung bình 10–14 cặp cành/cây.
- Năng suất vụ 2027 dự báo đạt 1,2 kg nhân xanh/cây (tương đương 7,2 kg quả tươi/cây, quy đổi 6:1), cao hơn 20% so với mục tiêu ban đầu.
- Các giống Robusta và Liberica tại Attapeu (Lào) và Stung Treng (Campuchia) bước đầu thích ứng tốt với điều kiện sinh thái.

Nguồn: Báo Thanh Niên



TIN TỨC TRONG NƯỚC

Ngày 28/8/2026, tại Seoul, Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA), Hiệp hội Cà phê Buôn Ma Thuột (BMTCA) và Công ty Simexco DakLak ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Hiệp hội Cà phê Hàn Quốc (KCA). Hoạt động mở ra cơ hội đưa Fine Robusta Việt Nam tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng Hàn Quốc.

- Năm 2025, Việt Nam là nhà cung ứng cà phê lớn thứ hai của Hàn Quốc sau Brazil, chiếm 18% thị phần nhập khẩu, với khoảng 36.000 tấn trong tổng số khoảng 200.000 tấn nhập khẩu.
- Fine Robusta Việt Nam đã được xuất khẩu tới hơn 20 thị trường; mẫu Fine Robusta của Simexco DakLak đạt 87,83 điểm chất lượng.
- Nội dung hợp tác gồm trao đổi chuyên gia, nhân lực, nghiên cứu phát triển sản phẩm; giới thiệu Fine Robusta tới khoảng 200 chuyên gia, doanh nghiệp Hàn Quốc; đề xuất khoảng 6 ha tại Đắk Lắk cho đầu tư rang xay, cà phê hòa tan và chế biến.
- Hợp tác góp phần chuyển dịch từ mở rộng thị phần nguyên liệu sang phát triển thương hiệu, chế biến sâu và gia tăng giá trị cho cà phê Việt Nam tại thị trường Hàn Quốc.

Nguồn: Báo Nông nghiệp và Môi trường



TIN TỨC TRONG NƯỚC

Cuối tháng 9/2026, các hoạt động kết nối nhà rang xay, doanh nghiệp nhập khẩu và khảo sát logistics tại cảng Hamburg (Đức) được triển khai nhằm thúc đẩy cà phê Việt Nam tiếp cận trực tiếp thị trường Đức và EU. Đức hiện là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam.

- Ngày 29/9/2026, các doanh nghiệp làm việc với nhà rang xay Elbgold và Plotcoffee, giới thiệu cà phê Arabica đặc sản và gửi mẫu cà phê nhân xanh để rang thử, đánh giá chất lượng.
- Ngày 30/9/2026, đoàn khảo sát cảng Hamburg và Neumann Kaffee, tìm hiểu hoạt động kho bãi, vận hành cảng, kiểm định chất lượng và vận chuyển; cảng Hamburg có lượng container thông qua khoảng 8,3 triệu TEU.
- Năm 2025, xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Đức đạt khoảng 231 nghìn tấn, trị giá 1,225 tỷ USD, chiếm 14,5% xuất khẩu cà phê cả nước.
- Định hướng hợp tác tập trung vào cung ứng trực tiếp, nâng cao chất lượng và tận dụng ưu đãi từ Hiệp định EVFTA, góp phần giảm phụ thuộc vào khâu trung gian và gia tăng giá trị xuất khẩu.

Nguồn: Báo Công Thương



TIN TỨC TRONG NƯỚC

Quy định chống phá rừng của EU (EUDR) vừa là thách thức vừa là cơ hội để cà phê Việt Nam chuẩn hóa chuỗi cung ứng, chuyển đổi sản xuất xanh, minh bạch và gia tăng giá trị xuất khẩu. Với khoảng 85% sản lượng dành cho xuất khẩu, việc đáp ứng EUDR có ý nghĩa quyết định đối với ngành cà phê.

- Lộ trình áp dụng EUDR: từ ngày 30/12/2026 đối với doanh nghiệp lớn và vừa; từ ngày 30/6/2027 đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.
- Các yêu cầu trọng tâm gồm định vị vùng trồng, xác minh đất canh tác không gây mất rừng và số hóa truy xuất nguồn gốc toàn chuỗi, từ nông hộ, thương lái, cơ sở chế biến đến doanh nghiệp xuất khẩu.
- Ngành cà phê cần thúc đẩy canh tác bền vững (nông nghiệp tái sinh, tiết kiệm nước và phân bón, mở rộng xen canh) và đầu tư chế biến sâu để nâng chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm.
- Thực tiễn tại Nestlé Việt Nam: hơn 23.000 hộ nông dân tham gia, vốn đầu tư chế biến khoảng 580 triệu USD, sản phẩm có mặt tại khoảng 40 thị trường; dây chuyền Jar Line công suất 350.000 hũ/ngày, xuất khẩu tới 11 quốc gia.

Nguồn: Bnews



TÀI LIỆU THAM KHẢO

BÁO CÁO QUÝ 3 - 2026

- **Mục diễn biến giá cà phê quốc tế:** Sàn giao dịch ICE (London, New York); Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO).
- **Mục xuất khẩu và nhập khẩu cà phê thế giới:** Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO); Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC – Trade Map).
- **Mục tình hình sản xuất cà phê thế giới:** ICO; Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); CONAB; Safras & Mercado; I&M Smith; Doanh nghiệp & Kinh doanh.
- **Mục diễn biến giá cà phê trong nước:** CTV và Agreinfos tổng hợp.
- **Mục tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam:** Cục Hải quan; Doanh nghiệp & Kinh doanh.
- **Mục tình hình sản xuất cà phê Việt Nam:** Doanh nghiệp & Kinh doanh; USDA; ICO; Báo Nông nghiệp và Môi trường; Báo Thanh Niên.
- **Mục tin tức thị trường thế giới và trong nước:** ICO; Daily Coffee News; British Coffee Association; Báo Nông nghiệp và Môi trường; Báo Công Thương; Bnews.

Các thông tin, số liệu, nội dung trong Báo cáo được tổng hợp, xây dựng và chịu trách nhiệm bởi các cán bộ của AGREINFOS. Chúng tôi có sử dụng công cụ AI hỗ trợ rà soát lỗi chính tả, thiết kế hình ảnh và trình bày báo cáo.



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn